

Bản án số: **120/2022/DS-PT**

Ngày: 29/04/2022

V/v: Yêu cầu bồi thường thiệt hại do
ban hành quyết định hành chính trái
pháp luật.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng;

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Nam;

Ông Vũ Toàn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thuỳ Dương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Cao Thị Hồng-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29/04/2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2022/TLPT-DS ngày 24 tháng 01 năm 2022, về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do ban hành quyết định hành chính trái pháp luật”.

Do bản án sơ thẩm số 116/2021/DS- ST ngày 28 tháng 10 năm 2021, của Tòa án nhân dân quận quận LB, thành phố Hà Nội, bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 94/2022/QĐXXPT -DS ngày 06/04/2022; Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 110/2022/QĐHPT-DS ngày 20/04/2022 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Đình P**, sinh năm 1955, địa chỉ: Số 57 đường L, phường L, quận LB, thành phố Hà Nội.

2/ *Bị đơn:* **Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận LB**; địa chỉ: Số 1, đường V, khu đô thị V, phường B, quận LB, thành phố Hà Nội; người đại diện theo ủy quyền: Ông **Vũ Phương Đ** - Phó phòng Tài nguyên Môi trường (theo Giấy ủy quyền tham gia tố tụng số 191/GUQ-2021 ngày 02/6/2021)

3/ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1967;

3.2. Anh **Nguyễn Đình Đ**, sinh năm 1991;

3.3. Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Số 57, đường L, phường L, quận LB, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

Theo các Đơn khởi kiện ngày 25/8/2020, ngày 03/11/2020; Đơn khởi kiện bổ sung ngày 04/3/2021 và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn - ông Nguyễn Đình P trình bày:

Năm 2010, thực hiện dự án chỉnh trang tuyến đường L phục vụ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, UBND quận LB ban hành các quyết định sau:

Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 về việc thu hồi 13,0 m² đất tại thửa số 224, tờ bản đồ số 330-6, địa chỉ: Số 57, phố L, phường L, quận LB, thành phố Hà Nội do hộ gia đình ông P đang sử dụng.

Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 19/7/2010 về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đối với 26 hộ phường L, trong đó có hộ gia đình ông P để thực hiện dự án Chỉnh trang tuyến đường L phục vụ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội.

Theo các quyết định này thì hộ gia đình ông P được hưởng các khoản bồi thường, hỗ trợ như sau: Bồi thường hỗ trợ về đất 129.641.000đ; Hỗ trợ về công trình, vật kiến trúc: 525.714.818đ; Hỗ trợ ổn định đời sống: 3.960.000đ; Hỗ trợ thuê nhà tạm cư: 6.000.000đ; thưởng tiền độ: 1.000.000đ; chính sách tái định cư: Không giao đất. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 666.315.818đ.

Không đồng ý với các quyết định này, ông Nguyễn Đình P đã khiếu nại vì các lý do: 1/ UBND xác định diện tích thửa đất là 51 m² không đúng, gia đình đóng thuế chỉ có 49,5 m² và xây dựng hết. 2/ UBND thu hồi 13 m² đất trong đó 5,7 m² đất ở, 7,3 m² đất lưu không trên có nhà 4 tầng, diện tích còn lại nhỏ hơn 40 m² nhưng không được tái định cư. 3/ Tiền đền bù thu hồi đất chỉ có 129.641.000đ là quá thấp. 4/ Tiền đền bù công trình xây dựng là: 525.714.818đ, tiền bồi thường mặt tiền là: 98.267.040đ là quá thấp và quá vô lý. 5/ Tiền hỗ trợ thuê nhà thời gian 3 tháng. 6/ Không có chi phí phá dỡ và vận chuyển phế liệu ngôi nhà. Tổng cộng tiền bồi thường là: 666.315.818đ và không được tái định cư.

Ngày 28/9/2010, UBND quận LB ban hành Quyết định số 5550/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông P (đợt 2) để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Chỉnh trang tuyến đường L phục vụ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Theo quyết định này thì hộ gia đình ông P được tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ tăng thêm 309.564.005đ (tiền bồi thường, hỗ trợ công trình, vật kiến trúc tăng thêm).

Tổng cộng theo các quyết định trên gia đình ông P được bồi thường là: 666.315.818đ + 309.564.005đ = 975.879.823đ.

Ông Nguyễn Đình P đã gửi đơn khiếu nại các quyết định của UBND quận LB đến UBND thành phố Hà Nội, Văn phòng chủ tịch nước, Thanh tra Chính phủ, các cơ quan, các đại biểu Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ.

Sau khi có chỉ đạo bằng văn bản của các cơ quan này, UBND quận LB đã ban hành các quyết định sau:

Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 của UBND quận LB. Theo đó đã điều chỉnh nội dung tại Điều 1, Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 của UBND quận LB từ “Thu hồi 13,0 m² (mười ba mét vuông) đất, trong đó có 5,7m² đất ở, 7,3m² đất lưu không đường giao thông...thành Thu hồi 13m² (mười ba mét vuông) đất ở.”

Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông P ở địa chỉ tại số 57 phố L trong phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Chinh trang tuyến phố L, quận LB, thành phố Hà Nội. Theo phương án bồi thường kèm theo quyết định này thì hộ gia đình ông P được hưởng các khoản như sau: Tổng tiền bồi thường thiệt hại về đất (13 m^2 đất ở): $421.200.000\text{đ} - 140.400.000 \text{ đ} = 280.800.000\text{đ}$; Hỗ trợ về công trình, vật kiến trúc: $1.265.227.100\text{đ}$; Hỗ trợ di chuyển: $5.000.000\text{đ}$; Hỗ trợ ổn định đời sống (6 tháng): $7.920.000\text{đ}$. Tổng số tiền bồi thường thiệt hại: $1.558.947.100\text{đ}$; Hỗ trợ thuê nhà tạm cư: $12.000.000 \text{ đ}$; Tái định cư: 40m^2 (tiền TĐC gia đình phải nộp: $280.800.000 \text{ đồng}$). Tổng số tiền bồi thường thiệt hại sau khi nộp tiền sử dụng đất tái định cư là: $1.290.147.100\text{đ}$.

Như vậy, Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 đã sửa hoàn toàn Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 19/7/2010 và Quyết định số 5550/QĐ-UBND ngày 28/9/2010 của UBND quận LB. Ông Nguyễn Đình P cho rằng: Điều này đồng nghĩa với việc Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 19/7/2010 và Quyết định số 5550/QĐ-UBND ngày 28/9/2010 của UBND quận LB là trái pháp luật, đã gây thiệt hại cho Hộ gia đình ông các khoản như sau:

1. Thiệt hại do ngôi là bị tàn phá 75 tháng (ngày phá 16/7/2012, bàn giao mặt bằng ngày 26/7/2012, nhận tiền đền bù ngày 18/10/2018) là: $1.538.400.000\text{đ}$ (một tỷ năm trăm ba tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Chi tiết gồm: 1/ Diện tích phá dỡ 28 m^2 mặt bằng tầng 1,2,3,4 là 34 m^2 . 2/ Đơn giá: Thuê nhà xác định theo giá trị trường tại khu vực và văn bản nhà nước. Xác định chi tiết: a, Tầng 2,3,4. Diện tích tầng 4, 2 phòng độc lập: 27 m^2 ; Diện tích tầng 3, 2 phòng độc lập: 27 m^2 ; Diện tích tầng 2 một phòng: 30 m^2 ; Cộng: 84 m^2 ; 3/ Thiệt hại một tháng: DT: $84 \text{ m}^2 \times 168.000 \text{ đ/tháng} = 14.112.000 \text{ đ/tháng}$. 2/ Đơn giá thuê được quy định tại Quyết định số 38/2012/QĐ-UBND ngày 24/12/2012 của UBND thành phố Hà Nội. Tầng 1: Diện tích 13 m^2 đã lấy làm vỉa hè từ tháng 7/2012. Giá tính dựa vào giá nhà số 63 đang cho thuê là 14 m^2 giá thuê $7.500.000 \text{ đ}$ tương ứng 500.000 đ/m^2 . Xác định là: $13 \text{ m}^2 \times 400.000 \text{ đ/tháng} = 5.200.000 \text{ đ/tháng}$. Diện tích bị phá $28 \text{ m}^2 - 13 \text{ m}^2$ còn 15 m^2 đã bị phá cộng với 9 m^2 phần phía sau (gác lửng) là $24 \text{ m}^2 \times 400.000 \text{ đ/tháng/m}^2 = 9.200.000 \text{ đ/tháng}$. Diện tích này ông cho thuê giá $5.000.000\text{đ/tháng}$. Vậy số thiệt hại là: $9.200.000\text{đ} - 5.000.000 \text{ đ} = 4.200.000\text{đ/tháng}$. Số tiền thiệt hại một tháng: $(14.112.000\text{đ} + 5.200.000\text{đ} + 4.200.000\text{đ}) = 20.512.000\text{đ/tháng}$. Số tiền thiệt hại 75 tháng là: $20.512.000\text{đ/1tháng} \times 75 \text{ tháng} = 1.538.400.000\text{đ}$.

2. Thiệt hại đi khiếu kiện: $4.508.000.000\text{đ}$ (bốn tỷ năm trăm linh tám triệu đồng), chi tiết gồm các khoản:

Thời gian xác định 112 tháng kể từ tháng 7/2010 đến ngày 17/12/2019. (Thời điểm này lãnh đạo thành phố đã nhận đơn đền bù trách nhiệm nhà nước).

Lương tháng tính theo thư mời làm việc ngày 01/2/2003 của Công ty cổ phần Hà V về làm Giám đốc tài chính. Mức lương: 2.500USD/tháng , lương trả 70%, thưởng trả 30%. Lương tháng quy ra tiền Việt Nam đồng với tỷ giá 23.000 đ/1USD . Lương $2.500/\text{USD} \times 23.000\text{đ/1USD} \times 70\% = 40.250.000 \text{ đ}$.

Tổng thiệt hại là: $112 \text{ tháng} \times 40.250.000\text{đ/tháng} = 4.508.000.000\text{đ}$.

3. Tiền bồi thường danh dự cho gia đình: 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng).

4. Tiền chi phí tư vấn, in ấn, quan hệ 10 năm: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Tổng cộng thiệt hại: 6.846.000.000đ (sáu tỷ tám trăm bốn sáu triệu đồng).

Do đó, ông Nguyễn Đình P khởi kiện dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân quận LB buộc UBND quận LB phải bồi thường toàn bộ thiệt hại 6.846.000.000đ (sáu tỷ tám trăm bốn sáu triệu đồng) nêu trên theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện bị đơn - Chủ tịch UBND quận LB trình bày:

1. Đối với quyết định thu hồi đất:

Quy hoạch chi tiết quận LB tỷ lệ 1/2000 đã được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt theo Quyết định số 228/2005/QĐ-UB ngày 19/12/2005; ngày 27/01/2010, UBND thành phố Hà Nội ban hành quyết định số 450/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án chỉnh trang tuyến đường L, quận LB.

Ngày 23/6/2010, Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 1995/TB-TNMT-KH về việc thực hiện thủ tục thu hồi đất để giao đất thực hiện dự án chỉnh trang tuyến đường L, phường L, quận LB.

Ngày 30/7/2009, Ủy ban nhân dân quận LB đã ban hành Thông báo số 351/TB-UBND về việc thu hồi đất thực hiện dự án: Chỉnh trang tuyến đường L, quận LB. Ngày 11/02/2010, UBND quận LB ban hành Quyết định số 611/QĐ-UBND về việc thành lập Hội đồng BTHT và TĐC thực hiện dự án: Chỉnh trang tuyến đường L, quận LB.

Ngày 05/4/2010, Tổ công tác Hội đồng BTHT và TĐC đã kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất nằm trong chỉ giới thu hồi đất phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư: Chỉnh trang tuyến đường L, quận LB đối với thửa đất của gia đình ông Nguyễn Đình P. Theo đó, xác định phần diện tích 13,0 m² đất của gia đình ông Nguyễn Đình P đang sử dụng nằm trong ranh giới thực hiện dự án.

Xét đề nghị của UBND phường L tại Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 24/6/2010 và đề nghị của Trường phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND quận đã ban hành Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 về việc thu hồi 13,0m² đất do hộ gia đình ông Nguyễn Đình P đang sử dụng tại phường L, quận LB, thành phố Hà Nội.

Như vậy, việc ban hành Quyết định thu hồi đất là đúng thẩm quyền, căn cứ pháp lý, trình tự thủ tục quy định tại Khoản 1 Điều 38, Khoản 2 Điều 44 Luật Đất đai năm 2003; Khoản 2 Điều 31 Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính Phủ; Điểm a Khoản 1 Điều 28 và Khoản 1 Điều 31 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ; Văn bản số 1995/TB-TNMT-KH ngày 23/6/2010 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện thủ tục thu hồi đất để thực hiện dự án Chỉnh trang tuyến đường L, quận LB.

2. Đối với quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và Tái định cư:

Nguồn gốc quá trình sử dụng và hiện trạng sử dụng đất:

Tổ công tác Hội đồng BTHT và TĐC đã kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất nằm trong chỉ giới thu hồi đất phục vụ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư: Chinh trang tuyến đường L, quận LB đối với thửa đất của gia đình ông Nguyễn Đình P ngày 05/4/2010. Theo đó, hiện trạng gia đình ông Nguyễn Đình P sử dụng 51.0m² (13,0 m² nằm trong ranh giới dự án và 37.0 m² nằm ngoài ranh giới dự án), tài sản trên đất là nhà B4, diện tích xây dựng 49,5 m² (trong đó diện tích giải phóng mặt bằng tầng 1 là 13.63 m², tầng 2,3,4 là 19.22 m²).

Theo xác nhận của UBND phường L ngày 20/4/2010: Thửa đất gia đình ông Nguyễn Đình P sử dụng có nguồn gốc được Công ty Vật liệu Điện và dụng cụ Cơ khí phân và thanh lý năm 1994 với diện tích 28.0 m². Năm 2003 được thanh lý thêm 9.25 m², tổng diện tích được thanh lý 37.25 m². Phần diện tích còn lại nằm ngoài diện tích được thanh lý do gia đình ông P lấn lưu không hè phố và sân chung phía sau. Trong 13.0 m² thu hồi GPMB có 7.3 m² thuộc đất lấn lưu không hè phố và 5.7 m² thuộc đất do cơ quan thanh lý.

Ngày 22/4/2010, UBND thành phố Hà Nội ban hành văn bản số 2797/UBND-TNMT về việc chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của dự án cải tạo, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật các tuyến đường trên địa bàn quận LB. Theo đó, đồng ý với đề xuất của Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng thành phố tại công văn số 221/BCĐ-NV2 ngày 09/4/2010.

Từ các căn cứ trên, ngày 19/7/2010, UBND quận LB ban hành Quyết định số 3249/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 26 hộ phường L (trong đó có gia đình ông Nguyễn Đình P) để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Chinh trang tuyến đường L phục vụ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Theo đó, ông Nguyễn Đình P được bồi thường, hỗ trợ về nhà và đất, không đủ điều kiện bố trí tái định cư.

Như vậy, UBND quận LB ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với gia đình ông Nguyễn Đình P là đúng quy định tại Điều 42 Luật đất đai năm 2003, Khoản 2 Điều 31 Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ; Quyết định số 108/2009/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn thành phố Hà Nội.

3. Việc điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư qua các giai đoạn:

Ngày 04/8/2010, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 32/2010/QĐ-UBND về việc ban hành đơn giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm, vật kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trên cơ sở đó, UBND quận LB đã ban hành Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 28/9/2010 phê duyệt phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ 01 hộ (ông Nguyễn Đình P - đợt 2) để GPMB thực hiện dự án: Chinh trang tuyến đường L phục vụ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Theo đó, đã bổ sung chênh lệch đơn giá 350.642đ giữa đơn giá nhà 4 tầng BTCT

tại Quyết định 32/QĐ-UBND là 4.306.642đ và Quyết định 40/2008/QĐ-UBND là 3.956.000đ.

Ngày 12/3/2018, UBND thành phố Hà Nội có văn bản số 980/UBND-ĐT về việc thực hiện chỉ đạo của Phó thủ tướng thường trực Chính phủ về giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình P, trú tại 57 L, quận LB (gửi kèm văn bản số 1848/VPCP-V.I ngày 27/02/2018 của Văn phòng Chính phủ và văn bản số 528/BTNMT-TTr ngày 31/01/2018 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường. Theo đó, đã chỉ đạo thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 13.0 m² đất ở. Thực hiện ý kiến chỉ đạo trên, UBND quận LB đã ban hành Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định thu hồi đất số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 từ “Thu hồi 13.0 m² (mười ba mét vuông) đất, trong đó có 5.7 m² đất ở, 7.3 m² đất lưu không đường giao thông...” thành “Thu hồi 13.0 m²(mười ba mét vuông) đất ở” và ban hành Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P, địa chỉ số 57 phố L trong phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án chỉnh trang tuyến phố L, quận LB. Theo đó ông P đủ điều kiện bồi thường 13.0 m² đất ở, nhà ở và được bố trí ô tái định cư với diện tích 40.0 m².

Ngày 13/7/2018, ông Nguyễn Đình P được bố trí ô tái định cư X4-30, diện tích 45,7 m² tại khu tái định cư X4, phường Việt Hưng. Tăng 5.7 m² so với diện tích đủ điều kiện bố trí tại định cư 40.0 m². Do đó, ngày 06/7/2018, UBND quận LB ban hành Quyết định số 2521/QĐ-UBND ngày về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P, địa chỉ số 57 phố L trong phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án chỉnh trang tuyến phố L, quận LB để thu bổ sung khoản tiền ông P phải nộp với diện tích 5.7 m².

Ngày 22/3/2019, UBND quận LB ban hành Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P, địa chỉ số 57 phố L trong phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án chỉnh trang tuyến phố L, quận LB do số tiền gia đình ông Nguyễn Đình P phải nộp tăng thêm.

Như vậy, UBND quận LB đã kịp thời ban hành các quy định điều chỉnh về quyết định thu hồi đất và phương án đền bù, hỗ trợ và tái định cư cho gia đình ông Nguyễn Đình P theo ý kiến chỉ đạo của Phó thủ tướng thường trực Chính phủ. UBND quận LB không đồng ý bồi thường thiệt hại theo đơn khởi kiện của ông Nguyễn Đình P tại bản án số 50/2021/TLST-DS ngày 05/3/2021.

Trong quá trình giải quyết vụ án, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Đình Đ, anh Nguyễn Đình T trình bày:

Bà T, anh Đ, anh T là vợ con của ông Nguyễn Đình P. Thời điểm Nhà nước thu hồi đất bà Tim và hai con cùng sống trong ngôi nhà tại địa chỉ số 57, đường L, phường L, quận LB, TP Hà Nội. Nay ông P khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại bà Tim và hai con hoàn toàn nhất trí với yêu cầu của ông P. Bà Tim, anh Thắng, anh Đắc có đóng góp vào công trình, kiến trúc bị phá dỡ nhưng đề nghị tính hết cho ông P. Ngoài ra bà T, anh Đ, anh T không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại Bản án số 116/2021/DS- ST ngày 28 tháng 10 năm 2021, của Tòa án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội đã xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình P đòi UBND quận LB bồi thường thiệt hại số tiền 6.846.000.000đ (sáu tỷ tám trăm bốn sáu triệu đồng).

2. Về án phí: Ông Nguyễn Đình P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về bồi thường thiệt hại danh dự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau phiên tòa sơ thẩm, ông Nguyễn Đình P kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Nguyên đơn - ông Nguyễn Đình P trình bày:

Do đại diện theo uỷ quyền của bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên ông đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa.

Ông vẫn giữ nguyên toàn bộ ý kiến, yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của ông. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý vụ án đến phiên tòa xét xử vụ án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của ông P; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ông Nguyễn Đình P khởi kiện Chủ tịch UBND quận LB (địa chỉ: Số 1, đường V, KĐT H, phường B, quận LB, thành phố Hà Nội) về việc: Yêu cầu bồi thường thiệt hại nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận LB theo quy định tại khoản 6 điều 26; Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Về tư cách bị đơn: Tại khoản 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự có quy định “Bị đơn trong vụ án dân sự là người bị nguyên đơn khởi kiện...”. Tại đơn khởi kiện ngày 04/03/2021, ông P kiện Chủ tịch UBND quận LB; quá trình giải quyết vụ án ông P không có thay đổi, sửa đổi về bị đơn. Tòa án thụ lý và quá trình tố tụng đều xác định bị đơn là Chủ tịch UBND quận LB. Tuy nhiên, tại Quyết định sửa chữa bản án lại xác định bị đơn là UBND quận LB là không chính xác. Hội đồng xét xử xác định bị đơn là Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận LB.

Về quan hệ pháp luật: Tòa án sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật là Yêu cầu bồi thường thiệt hại do ban hành và thi hành quyết định hành chính là phù hợp với yêu cầu của đương sự và quy định tại điều khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 6; Điều 13 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Về thời hiệu khởi kiện: Tháng 5/2018, UBND quận LB ban hành Quyết định số 1603 ngày 15/5/2018 điều chỉnh Quyết định số 2975 và Quyết định số 1607 ngày

15/5/2018 kèm theo phương án bồi thường. Ngày 18/11/2018 ông P nhận tiền đền bù công trình là những căn cứ để yêu cầu bồi thường. Vì vậy, thời hiệu khởi kiện của ông P vẫn còn theo Điều 584 Bộ luật dân sự và Điều 6 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

Toà án đã triệu tập họp lệ phiên toà lần thứ hai; tại phiên toà phúc thẩm có mặt ông Nguyễn Đình P, anh Nguyễn Đình Đ; vắng mặt đại diện theo ủy quyền của bị đơn, bà Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Đình T trong đó bà Tim và anh Thắng có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND quận LB không thuộc trường hợp hoãn phiên tòa mà cần xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do vậy, không chấp nhận yêu cầu hoãn phiên tòa do vắng mặt bị đơn của ông Nguyễn Đình P.

[2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ vào quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội số 450/QĐ-UBND về việc phê duyệt dự án chỉnh trang tuyến đường L, quận LB và văn bản chỉ đạo của Sở Tài nguyên và Môi trường số 1995/TB-TNMT-KH về việc thực hiện thủ tục thu hồi đất để giao đất thực hiện dự án chỉnh trang tuyến đường L, phường L, quận LB.

Ngày 30/7/2009, Ủy ban nhân dân quận LB đã ban hành Thông báo số 351/TB-UBND về việc thu hồi đất thực hiện dự án: Chỉnh trang tuyến đường L, quận LB.

Theo đó, UBND quận LB đã ban hành các quyết định thành lập Hội đồng bồi thường thiệt hại và tái định cư, tiến hành kiểm kê đất đai, tài sản thu hồi để phục vụ cho công tác giải phóng mặt bằng. Theo đề nghị của UBND phường L tại Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 24/6/2010 và đề nghị của Trường phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND quận đã ban hành Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 về việc thu hồi 13,0 m² đất do hộ gia đình ông Nguyễn Đình P đang sử dụng tại phường L, quận LB, thành phố Hà Nội, trong 13.0 m² thu hồi GPMB có 7.3 m² thuộc đất lấn lưu không hệ phố và 5.7 m² thuộc đất do cơ quan thanh lý. Trên cơ sở đó, ngày 19/7/2010, UBND quận LB ban hành Quyết định số 3249/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 26 hộ phường L (trong đó có gia đình ông P).

Ông P đã khiếu nại đến các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với 02 quyết định trên của UBND quận LB

Ngày 04/8/2010, UBND thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 32/2010/QĐ-UBND về việc ban hành đơn giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm, vật kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hà Nội. Trên cơ sở đó, UBND quận LB đã ban hành Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 28/9/2010 phê duyệt phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ 01 hộ (ông Nguyễn Đình P - đợt 2) để GPMB thực hiện dự án: Chỉnh trang tuyến đường L phục vụ kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội. Theo đó, đã bổ sung chênh lệch đơn giá 350.642đ giữa đơn giá nhà 4 tầng BTCT tại Quyết định 32/QĐ-UBND là 4.306.642đ và Quyết định 40/2008/QĐ-UBND là 3.956.000đ.

Ngày 31/01/2018, Bộ Tài nguyên - Môi trường có Công văn số 528/BTNMT-TTr kiến nghị: "Bộ Tài nguyên và Môi trường kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giao

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chỉ đạo thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với 13m² ông P bị thu hồi theo giá đất ở, như nội dung văn bản số 2380/TTCP-C.I ngày 16 tháng 9 năm 2016 của Thanh tra Chính phủ; kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và có biện pháp xử lý đối với tập thể, cá nhân trong việc xác định không đúng nguồn gốc phần diện tích 7,3 m² đất của gia đình ông P, dẫn đến công dân khiếu nại kéo dài".

Ngày 27/2/2018 Văn phòng Chính Phủ có công văn số 1848/VPCP-V.I về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình P có nội dung: "Đồng ý kiến nghị của Bộ Tài nguyên - Môi trường tại Văn bản số 528/BTNMT-TTr ngày 31 tháng 1 năm 2018."

Ngày 12/3/2018, UBND thành phố Hà Nội có văn bản số 980/UBND-ĐT về việc thực hiện chỉ đạo của Phó thủ tướng thường trực Chính phủ về giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Đình P (gửi kèm văn bản số 1848/VPCP-V.I ngày 27/02/2018 của Văn phòng Chính phủ và văn bản số 528/BTNMT-TTr ngày 31/01/2018 của Bộ Tài Nguyên và Môi trường). Theo đó, đã chỉ đạo thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với 13.0 m² đất ở. Thực hiện ý kiến chỉ đạo trên, UBND quận LB đã ban hành Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định thu hồi đất số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 từ "Thu hồi 13.0 m² (mười ba mét vuông) đất, trong đó có 5.7m² đất ở, 7.3m² đất lưu không đường giao thông..." thành "Thu hồi 13.0 m² (mười ba mét vuông) đất ở" và ban hành Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P, địa chỉ số 57 phố L trong phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án chỉnh trang tuyến phố L, quận LB. Theo đó ông P đủ điều kiện bồi thường 13.0 m² đất ở, nhà ở và được bố trí ô tái định cư với diện tích 40.0 m². Ngày 13/7/2018, ông Nguyễn Đình P được bố trí ô tái định cư X4-30, diện tích 45,7 m² tại khu tái định cư X4, phường Việt Hưng. Do đó, ngày 06/7/2018, UBND quận LB ban hành Quyết định số 2521/QĐ-UBND ngày về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P. Ngày 22/3/2019, UBND quận LB ban hành Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P.

Trên cơ sở các văn bản trên, UBND quận LB đã ban hành các Quyết định:

1/ Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 về việc điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 của UBND quận LB.

2/ Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P, địa chỉ tại số 57 phố L trong phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Chỉnh trang tuyến phố L, quận LB. Kèm theo các quyết định là phương án bồi thường.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình P:

Hội đồng xét xử nhận thấy, việc UBND quận LB ban hành Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 trên cơ sở đề nghị của UBND phường L tại Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 24/6/2010 và đề nghị của Trường phòng Tài nguyên và Môi trường gây thiệt hại cho hộ gia đình ông Nguyễn Đình P. Tuy nhiên, Quyết

định số 1607/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 đã điều chỉnh theo hướng chấp nhận một phần khiếu nại, đồng nghĩa với các quyết định thu hồi và bồi thường trước đó đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P là trái pháp luật. Quyết định số 2975/QĐ-UBND ngày 02/7/2010 là văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính; là căn cứ để ông Nguyễn Đình P yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước.

[3.1] *Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại do ngôi nhà bị tàn phá là: 1.538.400.000đ (một tỷ, năm trăm ba mươi tám triệu, bốn trăm nghìn đồng):*

Theo Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của UBND quận LB về việc Phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình ông Nguyễn Đình P và Phương án chi tiết điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất kèm theo thì: Ông P đã được bồi thường tài sản trên đất gồm: Bồi thường toàn bộ nhà 4 tầng khung BTCT với tổng diện tích 4 tầng là 214,77m² với tổng số tiền là: 1.265.227.100đ (một tỷ hai trăm sáu mươi lăm triệu hai trăm hai bảy nghìn một trăm đồng) và một số khoản hỗ trợ gồm: Hỗ trợ ổn định đời sống, di chuyển chỗ ở, thuê nhà tạm cư là 24.920.000đ. Như vậy, thiệt hại của ngôi nhà đã được bồi thường theo quy định.

Việc ông P yêu cầu UBND quận LB phải bồi thường cho ông tiền lẽ ra ông có thể cho thuê nhà từ thời điểm ngày phá và bàn giao mặt bằng là tháng 7/2012 đến ngày nhận tiền đền bù ngày 18/10/2018 là không có căn cứ vì bản thân 1 phần nhà bị thu hồi là nhà ở, không phải nhà cho thuê; công trình đã bị phá dỡ để bàn giao mặt bằng từ tháng 7/2012 nên không thể còn để cho thuê. Gia đình ông P cũng đã được bồi thường tiền công trình xây dựng và tiền hỗ trợ thuê nhà tạm cư nên không có thiệt hại gì thêm.

[3.2]. *Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại đi khiếu kiện trong thời gian 112 tháng kể từ tháng 7/2010 đến ngày 17/12/2019 là 4.508.000.000đ:*

Việc ông P cho rằng bị mất thu nhập trong thời gian đi khiếu kiện căn cứ vào thư mời làm việc ngày 01/2/2003 của Công ty cổ phần Hà V. Hội đồng xét xử nhận thấy, thư mời làm việc ông P xuất trình (bản photo) cho Tòa án từ năm 2003 (trước thời điểm UBND ra quyết định thu hồi đất là năm 2010), bản thân ông P cũng không làm việc tại công ty trên. Thời gian từ năm 2010 đến nay ông P vẫn hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật nên không xác định là mất thu nhập. Tòa án sơ thẩm cũng đã ra Quyết định yêu cầu ông P cung cấp tài liệu, chứng cứ về việc mất thu nhập như: Bảng lương thời điểm ông đi kiện...nhưng ông P không xuất trình được.

Vì vậy, không có căn cứ để xác định ông P bị mất thu nhập 4.508.000.000đ trong thời gian đi kiện nên không có căn cứ bồi thường theo quy định tại Điều 589 Bộ luật dân sự.

[3.3] *Xét yêu cầu bồi thường danh dự cho gia đình là 500.000.000đ:*

Tòa án sơ thẩm đã ra quyết định yêu cầu ông P xuất trình các tài liệu chứng cứ để chứng minh thiệt hại về danh dự như: Chi phí hợp lý để khắc phục thiệt hại và thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút...nhưng ông P không xuất trình được nên không có căn cứ bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 592 Bộ luật dân sự.

[3.4] *Xét yêu cầu bồi thường chi phí tư vấn, in ấn, quan hệ 10 năm là 300.000.000đ:*

Tòa án sơ thẩm đã ra quyết định yêu cầu ông P cung cấp các tài liệu chứng cứ về chi phí in ấn như biên lai...nhưng ông P không xuất trình được. Việc ông P yêu cầu bồi thường chi phí tư vấn, quan hệ trong 10 năm là không có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận thấy, có văn bản trái pháp luật là căn cứ để yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, ông Nguyễn Đình P không chứng minh được có thiệt hại thực tế thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của Nhà nước xảy ra; không chứng minh được có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại thực tế và hành vi gây thiệt hại. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Đình P về việc đòi UBND quận LB bồi thường thiệt hại với số tiền tổng cộng là 6.846.000.000đ (sáu tỷ tám trăm bốn sáu triệu đồng).

Toà án sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông P là phù hợp với Điều 584, Điều 589, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ngoài ra, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 69 Luật đất đai năm 2013 thì thẩm quyền ra quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường khi thu hồi đất thuộc thẩm quyền của UBND cấp có thẩm quyền. Vì vậy, việc ông P khởi kiện Chủ tịch UBND quận LB là không đúng đối tượng.

[4]. Xét kháng cáo của ông Nguyễn Đình P:

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Đình P.

[5]. Về án phí:

[5.1] Về án phí sơ thẩm:

Yêu cầu bồi thường về danh dự cho gia đình thuộc trường hợp không phải chịu án phí. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại do ngôi nhà bị tàn phá, chi phí đi khiếu kiện, chi phí in ấn, tư vấn, quan hệ của ông Nguyễn Đình P không được Tòa án chấp nhận, phải chịu án phí dân sự có giá ngạch. Tuy nhiên, ông Nguyễn Đình P là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí dân sự ngày 02/02/2021 nên được miễn án phí theo Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009.

[5.2] Về án phí phúc thẩm: Ông P không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 584, Điều 589, Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điều 6, Điều 8, Điều 13, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 27 Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017;
- Điều 2 Luật người cao tuổi năm 2009;
- Khoản 6 Điều 26; Điều 35, Điều 39, Điều 266, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Đình P; sửa bản án sơ thẩm số 116/2021/DS- ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận quận LB, thành phố Hà Nội về tư cách bị đơn, cụ thể như sau:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình P về việc yêu cầu Chủ tịch UBND quận LB bồi thường thiệt hại số tiền 6.846.000.000đ (sáu tỷ, tám trăm bốn sáu triệu đồng).

2. Về án phí: Ông Nguyễn Đình P được miễn án phí dân sự sơ thẩm, không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS NDTP Hà Nội;
- TAND quận LB;
- Chi cục THA DS quận LB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

